TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1034/2019/QĐST-HNGĐ	*Củ Chi, ngày 13 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 149, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1179/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2019 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà Phan Thị Hồng H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Số 26, đường 99, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy bà Phan Thị Hồng H và ông Nguyễn Thành D có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 123, quyển số 01/2013, ngày 19/10/2013, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Cả hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét đây là sự tự nguyện của các bên nên chấp nhận.

[2] Xét bà Phan Thị Hồng H và ông Nguyễn Thành D cùng thừa nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Các bên xác định không có.

[4] Nghĩa vụ dân sự chung: Các bên xác định không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Hồng H và ông Nguyễn Thành D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 123, quyển số 01/2013, ngày 19/10/2013, của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà H, ông D không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Các bên xác định không có nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Các bên xác định không có nên Tòa án không xem xét.

- Về nghĩa vụ dân sự chung: Các bên xác định không có nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do bà Phan Thị Hồng H và ông Nguyễn Thành D mỗi người chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0022703 ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Các bên đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hà Thị Xuân Lan